TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D K** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 189/2024/QĐST-HNGĐ	*D K, ngày 23 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 369/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Ch - sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 4, xã D P, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng Q - sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 4, xã D P, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Ch và ông Nguyễn Hồng Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Lê Thị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 16/12/2010; ông Nguyễn Hồng Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 18/7/2017 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Bà Ch, ông Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Bà Ch, ông Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, bà Ch, ông Qu có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Ch và ông Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Ch nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và tự nguyện nộp thay cho ông Nguyễn Hồng Q 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí bà Ch đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001288 ngày 06/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D K - tỉnh Khánh Hòa; như vậy, bà Ch đã nộp đủ án phí và được hoàn lại 150.000 đồng tạm ứng.

Quy định: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- UBND xã N Á, huyện N L, tỉnh Thanh Hóa (Nơi đăng ký kết hôn - Giấy chứng nhận kết hôn số 57 ngày 17/5/2010);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa